

HUYỆN ỦY VĨNH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 272 -CV/BTGHU

Gửi đề cương tuyên truyền 60 năm
thành lập huyện (01/1964 - 01/2024)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Vĩnh Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2024

- Kính gửi:*
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
 - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện,
 - Phòng Văn hóa và Thông tin,
 - Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh,
 - Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện,
 - Tuyên giáo Đảng ủy các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/HU, ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo tổ chức kỷ niệm 60 năm thành lập huyện Vĩnh Thuận (01/1964 - 01/2024).

Ban Tuyên giáo Huyện ủy biên soạn Đề cương tuyên truyền Vĩnh Thuận 60 năm hình thành, xây dựng và phát triển, gửi đến các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị để thực hiện đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

Thời gian tuyên truyền: từ nay đến hết tháng 02 năm 2024.

(Gửi kèm theo Đề cương tuyên truyền; quét mã QR để tải Đề cương tuyên truyền; tải Đề cương tuyên truyền trên trang: tuyengiaovinhthuan.vn).

Nơi nhận

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Phòng Tuyên truyền BTGTU (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- Như Kính gửi,
- Lãnh đạo ban,
- Lưu.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Dương Út Cung



Mã QR Đề cương tuyên truyền

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN VĨNH THUẬN 60 NĂM HÌNH THÀNH,
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

I- KHÁI LƯỢC TÌNH HÌNH TRƯỚC KHI THÀNH LẬP HUYỆN VĨNH THUẬN (1959 - 1965)

Ngày 12/2/1960 Ngô Đình Diệm ký Sắc lệnh số 41/NV thành lập quận Kiên Long gồm 5 xã (Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận, Vĩnh Bình, Vĩnh Hoà, Vĩnh Tuy) thuộc tỉnh Chương Thiện. Dưới thời Ngô Đình Diệm chúng ban hành Luật 10/59 là một quốc sách “ chống cộng” của Mỹ- Diệm đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, chúng tha hồ bắt bớ, bắn giết nhân dân và cán bộ rất tàn ác, dã man. Chỉ một hành động như đưa cán bộ qua sông, liên hệ báo tin, nuôi chứa cán bộ đều bị chúng bắt xử tù chung thân hoặc xử tử hình, hàng trăm cán bộ, đảng viên và nhân dân bị bắt bớ, giam cầm, bắn giết, chúng gây bao đao thương, tang tóc cho đồng bào ta. Tại vùng đất Vĩnh Thuận chúng chọn nơi đây thành lập “Đặc khu An Phước” làm điểm đánh phá phong trào cách mạng của quần chúng, triệt hạ vùng căn cứ kháng chiến và tiêu diệt cộng sản, tiêu diệt mầm mống của cách mạng, chúng tập hợp bọn địa chủ phục thù, trả oán những người kháng chiến. Đây là lò sát sinh tàn bạo, là pháp trường không có bản án mà quận trưởng Lâm Quang Phòng đã dựng lên để hòng tiêu diệt những người yêu nước. địch đã mở nhiều cuộc càn quét khủng bố, bắt giam cầm hơn 10.000 lượt cán bộ, chiến sĩ cách mạng và những người yêu nước, trong đó có hơn 1.500 người đã bị giết hại tại đây (Rừng tràm Bang Biện Phú ngày nay được lập đền thờ các Anh hùng liệt sĩ, người có công hy sinh tại đây năm 2023). Chúng kiểm soát nhân dân gắt gao hơn; cấm nhân dân không được đi khỏi khu tập trung dồn dân, cuộc sống nhân dân ở đây ngày càng khó khăn vừa đói rét vừa đao thương chết chóc. Cán bộ, đảng viên và nhân dân căm thù sâu sắc khẩn thiết yêu cầu TW Đảng có chủ trương mới, phải kết hợp đấu tranh võ trang với kế thù để hỗ trợ cho phong trào chính trị của nhân dân mới thoát khỏi cảnh lầm than dưới chế độ độc tài phát xít Ngô Đình Diệm.

Trước âm mưu và thủ đoạn và hành động của bọn Mỹ - Diệm và yêu cầu nguyện vọng chính đáng của Nhân dân miền Nam, tại hội nghị lần thứ 15 khoá II năm 1959 tại Hà Nội, Trung ương Đảng đã khẳng định “Nhân dân miền Nam muốn được giải phóng không có cách nào khác ngoài con đường cách mạng, con đường đó là khởi nghĩa giành chính quyền, từ khởi nghĩa đấu tranh sang đấu tranh võ trang trường kỳ vì đế quốc Mỹ là tên đế quốc đầu sỏ, hung hăng hiếu chiến nhất”. Có được sự chỉ đạo từ TW Đảng phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, xây dựng lực lượng võ trang đã diễn ra khắp nơi tiêu diệt những tên, đơn vị ác ôn dẫm máu với nhân dân bước đầu đã thu được nhiều thắng lợi trong đó điển hình là Tiểu đoàn Ngô Sở phối hợp với xã Vĩnh Bình tấn công và giải tán được trụ sở Hội đồng Hương chính xã tại chợ Cái Nứa đốt toàn bộ giấy tờ; tiếp theo là trận đánh tiêu diệt chi khu Kiên An (Xẻo Rô) bắt sống và tiêu diệt nhiều tên địch, thu giữ nhiều vũ khí, đạn dược, trong đó có tên Quận trưởng Lâm Quang Quận một tên

ác ôn đẫm máu với nhân dân. Phát huy từ những thắng lợi ban đầu phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, xây dựng lực lượng võ trang đã diễn ra ngày càng mạnh mẽ từ chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị, củng cố đoàn thể... để chuyển sang thời kỳ tấn công kẻ thù mạnh mẽ hơn về chính trị, với lực lượng võ trang hỗ trợ cho phong trào quần chúng vùng lên phá khu đồn dân, giúp nhân dân trở về ruộng vườn, làm chủ xóm ấp. Gần 10.000 ngàn người dân đấu tranh kéo đến tề ấp, tề xã, đồn bót, chi khu đưa đơn yêu cầu cho nhân dân tự do đi lại, về ruộng vườn làm ăn, đòi quân đội địch không đi ruộng bót, bắt bớ, bắn giết những người dân vô tội và bồi thường thiệt hại tính mạng và tài sản Có cuộc đấu tranh có đến 3.000 người dân như ở xã Vĩnh Thuận, Vĩnh Bình, Vĩnh Hoà chống bắt đi làm, đào kênh xuyên rừng U Minh, làm lộ..... bằng nhiều hình thức đấu tranh quyết liệt với lý lẽ phong phú; như bận công việc nhà, đau ốm, nhà nghèo không có tiền, gạo để ăn nên phải đi làm, gia đình đơn chiếc, nhiều người tránh không đi làm, nếu bị bắt thì cũng tìm cách trốn về hoặc đấu tranh đòi quyền lợi. Được sự tuyên truyền, giáo dục của cán bộ ta nhiều người dân ngang nhiên bỏ về và cùng với Nhân dân xây dựng phong trào đấu tranh võ trang, đấu tranh chính trị. Được lệnh đồng khởi vào đêm 14/9/1960, cán bộ đảng viên ta hết sức phấn khởi họp bàn bổ sung kế hoạch và phân công đứng điểm lãnh đạo, phát động nhân dân vùng lên đồng khởi ở ạt và sôi nổi, khí thế cách mạng lên rất cao như: đánh trống, mõ, bắn khí đá vang rền, phát loa đều khắp trong xóm ấp, xé cờ quốc gia, đập phá bản chống phá cộng. Giáo dục, giải tán, cảnh cáo và bắt giữ cải tạo tề, vệ, điểm điệp, thám báo và giáo dục tại chỗ cho hơn 5.000 thanh niên cộng hoà, phụ nữ cộng hoà, thanh niên chiến đấu.

Với thắng lợi ban đầu khí thế và phong trào cách mạng đồng khởi của quần chúng lên cao, nổi dậy đấu tranh trở về ruộng vườn gần phân nửa, làm chủ nhiều xóm ấp; lực lượng chính trị, du kích phát triển khá mạnh góp phần cùng với Tỉnh và miền Nam làm thất bại chiến lược chiến tranh đơn phương của Mỹ- Ngụy. Đây là một cái mốc quan trọng và có ý nghĩa lịch sử, chuyển phong trào cách mạng của các xã lên bước phát triển mới từ đấu tranh chính trị đơn thuần đến đấu tranh chính trị kết hợp với võ trang, sang đấu tranh chính trị với đấu tranh võ trang song song để tạo tiền đề và khả năng góp phần đánh bại chiến lược mới của đế quốc Mỹ trong thời kỳ tiếp theo

II- TỪ KHI LẬP HUYỆN VĨNH THUẬN ĐẾN GIẢI PHÓNG NIỆM NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/4/1975

1. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị võ trang kết hợp ba mũi giáp công đánh bại âm mưu gom dân lập ấp chiến lược của địch (1961- 1965)

Trước cao trào nổi dậy và “đồng khởi” của nhân dân miền Nam, Mỹ- ngụy không cam tâm chịu thất bại, từ chiến tranh đơn phương chuyển sang chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, sau khi chánh quyền Ngô Đình Diệm bị đảo chánh (11-1963) kế hoạch Stalây-Tâylo bị phá sản (Bình định) niêm Nam trong vòng 18 tháng. Để cứu vãn tình thế chúng đề ra kế hoạch Mác-na-ma-ra vào tháng 3-1964 dự tính bình định miền Nam trong vòng 2 năm 1964-1965. Để thực hiện kế hoạch đó, đối với địch ở chi khu Kiên Long, chúng ra sức củng cố chi khu, đồn bót, bộ máy chính quyền tăng cường hoạt động do thám, gián điệp, đưa thêm nhiều tên cố

vấn Mỹ đến chỉ huy tăng cường thêm quân chủ lực phối hợp với Bảo an dân vệ mở nhiều cuộc hành quân càng quyết quy mô từ cấp trung đoàn trở lên đánh vài vùng căn cứ của ta, chúng sử dụng máy bay chiến đấu, trực thăng đổ quân, nhảy dù, xe lội nước chà đi xát lại, bắn phá, ném bom tàn phá ruộng vườn hồng tiêu diệt du kích, bộ đội, cơ quan lãnh đạo và nhân dân trong vùng kháng chiến; chúng lập “áp chiến lược” kèm kẹp nhân dân tách Đảng ra khỏi Nhân dân mà chúng gọi là “tát nước bắt cá”. Để lãnh đạo phong trào cách mạng và nhân dân đánh bại kế hoạch tái lập ‘áp chiến lược’ của địch và lãnh đạo phong trào cách mạng lâu dài, Tỉnh uỷ thành lập huyện Vĩnh Thuận vào tháng 1 năm 1964 gồm 4 xã: Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận, Vĩnh Bình, Vĩnh Hoà và chỉ định Huyện uỷ gồm 6 đồng chí, đồng chí Trương Văn Trường (Hai Thiết) làm Bí thư phụ trách chung. Toàn huyện lúc bấy giờ có 140 đảng viên, các xã đều có chi uỷ từ 5 đến 7 đồng chí. Các ban ngành, đoàn thể cấp huyện lần lượt được hình thành: Tổ chức, Tuyên huấn, Ban Chỉ huy Huyện đội, An ninh, Bình vận, Dân y, Giao buru và Uỷ ban Mặt trận, Ban chấp hành các đoàn thể Nông dân, Phụ nữ, Thanh niên. Việc thành lập huyện Vĩnh Thuận là một sự kiện lịch sử của Đảng bộ, có vai trò quan trọng lãnh đạo quân dân trong huyện tiếp tục tấn công địch và xây dựng lực lượng của ta đưa phong trào cách mạng tiến lên mạnh mẽ. Sau khi huyện Vĩnh Thuận được thành lập, quân và dân huyện Vĩnh Thuận mở nhiều cuộc tấn công địch. Đêm ngày 11 rạng sáng 12 /4/1964 ta nổ súng tiêu diệt chi khu Kiên Long gồm một số đồn, dinh quận, đồn Ba Góc và nhiều nơi khác làm địch tiêu hao nhiều lực lượng và vũ khí. Trên địa bàn huyện có nhiều căn cứ cách mạng, cơ quan trung ương ở miền Nam trong suốt kháng chiến có thể nói nơi đây đã xây dựng được căn cứ kháng chiến gắn với căn cứ lòng dân. Trong suốt chiều dài kháng chiến chống Mỹ nhiều cán bộ lãnh đạo trung ương đã từng có thời gian sinh sống và hoạt động cách mạng trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận như đồng chí Nguyễn Văn Linh, đồng chí Võ Văn Kiệt, đồng chí Đồng Văn Cống. Từ năm 1966 đến 1969 căn cứ Tỉnh uỷ Rạch Giá nay là Kiên Giang đóng tại ấp Xẻo Gia xã Vĩnh Bình Bắc huyện Vĩnh Thuận, trong thời gian hoạt động tại đây các lãnh đạo Tỉnh uỷ thực hiện tốt phương châm ba cùng “ăn cùng dân, ở cùng dân, chiến đấu cùng dân”, lấy dân làm căn cứ quan trọng nhất.

Bên cạnh đó, sau khi huyện Vĩnh Thuận được thành lập, dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ đảng viên đến Nhân dân về truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân ta từ thời bị nô lệ đứng lên đấu tranh giành được độc lập, tự do; hôm nay dưới chế độ tàn độc của đế quốc Mỹ - Diệm đã gây ra bao nhiêu tội ác, đau thương tang tóc cho đồng bào ta, nhân dân ta trong có cả những người thân yêu của chúng ta, tuyên truyền sâu rộng cho Nhân dân hiểu được âm mưu, thủ đoạn, hành động của địch. Chủ trương của Đảng ta là xây dựng kế hoạch xã, áp chiến đấu, xây dựng vùng căn cứ chiến đấu, từ đó đảng viên, Nhân dân hăng hái tham gia thành các phong trào sôi nổi, đắp hầm trong nhà chống ô-buýt, đào hầm ngoài vườn tránh máy bay bắn phá, ném bom, đào chiến hào, công sự chiến đấu, đắp mộ, trồng cây tạo địa hình, cặm cấy ngoài đồng trồng, giăng dây chống máy bay trực thăng đổ quân, nhảy dù, làm chướng ngại vật trên đường, trên sông rạch, cắm bẫy tử địa, gài hàng trăm ngàn chông cây, chông đinh đập lồi, nhiều người dân tự đánh địch bằng vũ khí thô sơ, vừa đấu tranh chống

địch cướp giết, bắn phá đòi bồi thường tính mạng, tài sản, vừa tuyên truyền vận động binh sĩ “đời làm lính cực khổ chết chóc, xa cha mẹ, vợ con, còn bị chỉ huy đánh đập, bắt buộc bắn giết đồng bào, gây cảnh đao thương tang tóc, ra trận đánh với bộ đội Việt cộng chết chóc cho ai?, nên về sum họp gia đình khỏi chết uổng mạng vô ích”.....phần nào đã làm lay chuyển tinh thần, hoang mang, sa sút ý chí của những người tham gia chống cộng. Lực lượng du kích của ta phát triển rộng khắp ở tất cả các ấp trên địa bàn huyện với kết hợp với bộ đội chủ lực và địa phương quân huyện, dân công hoả tiễn đã làm thất bại nhiều cuộc tấn công, càn quét, tiêu diệt hàng ngàn tên địch trong đó có cả cố vấn Mỹ, hàng ngàn tên bị thương, bị bắt sống và đầu hàng, tiêu diệt nhiều đồn bót của địch, bộ đội ta bắn rơi nhiều máy bay, trực thăng, thu giữ nhiều loại súng và vũ khí các loại phá vỡ nhiều ấp chiến lược làm tổn thất lớn cho địch. Có thể nói phong trào đấu tranh chính trị, xây dựng xã ấp chiến đấu, bảo vệ căn cứ kháng chiến, giải phóng nông thôn vươn lên khá mạnh, tương quan lực lượng đã làm thay đổi rõ rệt, có lợi cho ta, bất lợi cho địch, từ đó góp phần chiến thắng Tổng tấn công và nổi dậy trong tết Mậu Thân 1968.

2 Xây dựng căn cứ hậu phương quân đội và tổng tấn công, nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, giải phóng toàn diện huyện Vĩnh Thuận 1975.

Đảng ta xác định: Mỹ đang thực hiện “chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, nhưng tính chất và mục đích cuộc chiến tranh của Mỹ vẫn không thay đổi, vẫn là xâm lược và thực hiện chủ nghĩa thực dân mới”. Phương châm chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam là “Đánh lâu dài dựa vào sức mình là chính, càng đánh, càng mạnh”, đồng thời cần cố gắng cao độ tập trung lực lượng cả 2 miền để tranh thủ thời cơ mở những trận chiến lược làm thay đổi cục diện chiến tranh, giành thắng lợi quyết định”, tiếp tục phát huy phương châm đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng linh hoạt ba mũi giáp công trong giai đoạn mới của cuộc chiến tranh. Chiến trường miền Tây Nam Bộ nói chung, tỉnh Kiên Giang nói riêng trong đó có huyện Vĩnh Thuận. Mỹ tăng cường cố vấn quân sự cho tiểu khu, chi khu, trang bị vũ khí, đạn dược, máy bay, tàu chiến, xe bọc thép, chất độc hoá học, làm chỗ dựa cho nguy quân, nguy quyền. Bắt đầu chúng thực hiện “Bình định và tìm diệt”, bằng những thủ đoạn tàn bạo và xảo quyệt; chúng dùng bom đạn và chất hoá học đánh phá ác liệt vùng căn cứ kháng chiến, vùng giải phóng để tách dân ra vùng kềm và phá hậu cần nhân dân của ta. Chúng mở nhiều cuộc hành quân, càn quét lớn cấp tiểu đoàn, trung đoàn, chúng bắt bớ, bắn giết nhân dân ta, tàn phá xóm làng, ruộng vườn, đốt phá nhà cửa, lúa thóc của nhân dân; chúng tăng cường chiến tranh tâm lý, chiêu hồi, chiêu hàng, mua chuộc, lừa mị nhân dân; chúng lập nhiều “khu định cư” ở thị trấn và các trục giao thông chính để dồn dân vùng giải phóng ngăn ngại bom đạn Mỹ chạy ra mà chúng gọi là những người “tị nạn cộng sản”. Tại đây chúng tung tiền bạc, gạo thóc, vải vóc, thuốc men.vv để mua chuộc nhân dân. Trước âm mưu “Bình định tìm diệt” của địch gây rất nhiều khó khăn cho ta, cho nên Huyện uỷ ra lệnh phát động toàn Đảng bộ và quân dân trong toàn huyện đoàn kết chung sức, chung lòng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách quyết tâm đánh bại âm mưu của địch mà cụ thể là đánh bại các cuộc càn quét “tát dân và tìm diệt” du kích, bộ đội Huyện, Tỉnh, Khu và các cơ

quan tỉnh, khu đóng trên địa bàn huyện. Về phía ta tiếp tục vận động xây dựng căn cứ hậu phương vững chắc cung cấp người, của cho kháng chiến chống Mỹ cứu nước, “ra sức xây dựng lực lượng địa phương quân huyện, du kích xã ấp và lực lượng chính trị, binh vận; đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh, đấu tranh chính trị và binh vận, tấn công địch mạnh mẽ hơn nữa đồng thời chuẩn bị mọi mặt khi có thời cơ tấn công và nổi dậy tiêu diệt đồn bót, chi khu giành chính quyền về tay nhân dân” Từ lời phát động của Huyện uỷ như là lời hiệu triệu đến với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta nêu cao lòng hận thù sâu sắc, quyết tâm giết giặc giải phóng cho quê hương. Về phía địch ra sức thực hiện âm mưu “Bình định, tìm diệt” tổ chức đánh phá, càn quét với quy mô lớn, dùng các loại vũ khí chiến đấu máy bay, xe lội nước. Đối với ta tiếp tục đẩy mạnh tiến công đánh địch, tiêu biểu là trận bao vây đánh sát chi khu Kiên Long, tiếp đến là các trận đánh xã Vĩnh Hoà, Vĩnh Bình, Vĩnh Thuận và trận chiến thắng Kè Một của tiểu đoàn 207 giáng một đòn đau vào âm mưu “Bình định, tìm diệt” làm cho quân nguy giảm lòng tin vào sức mạnh của không lực Hoa Kỳ sa sút ý chí chiến đấu. Cùng với phong trào chiến đấu giết giặc Đảng ta còn phát động nhiều phong trào để củng cố và ủng hộ cho phong trào cách mạng như: Phong trào trong nhân dân và du kích, cơ quan thi đua sôi nổi tìm kiếm bom mìn, đạn pháo, bom lép....., về cải tiến thành chất nổ, gài diệt địch. Công trường huyện thi sưu tầm bom, hoả tiễn của địch bắn, ném không nổ về cải tiến thành pháo bắn vào đồn địch hoặc lấy bom lép lên Tỉnh đổi lấy đạn và chất nổ trang bị cho du kích, địa phương quân để đánh địch. An ninh Tỉnh phối hợp với an ninh Huyện, Xã tổ chức các phiên toà xét xử một số tên gián điệp phản động được đông đảo nhân dân đến dự, thấy được âm mưu thủ đoạn hoạt động gián điệp của địch và hoan nghênh chính sách của Mặt trận Dân tộc giải phóng của ta kiên quyết trừng trị những tên gây nhiều tội ác với nhân dân; khoan dung những người thấy được tội lỗi, hối cải từ bỏ đi lính cho địch quay về sum họp với gia đình. Đồng thời có tác dụng giáo dục cho cán bộ và nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, tăng cường phòng gian bảo mật, bảo vệ cơ quan, bộ đội an toàn, giữ gìn trật tự an ninh xóm ấp. Phong trào nông dân bám trụ sản xuất cũng quyết liệt hơn, tổ chức vạ dần đôi công, đoàn kết tương trợ giúp nhau về vốn, giống, nhân công, lúa ăn để làm mùa, củng cố vững chắc hầm cũ và đào thêm hầm tránh máy bay, ngày sản xuất không được thì làm cả ban đêm, nhờ vậy mà luôn giữ vững được diện tích sản xuất, tăng sản lượng, đời sống ngày càng được nâng lên. Mặt trận, các đoàn thể quần chúng được củng cố xây dựng nâng lên cả số lượng, chất lượng; vai trò của Mặt trận lúc bây giờ nổi lên hoạt động tích cực, giáo dục, động viên đoàn viên hội viên và nhân dân tham gia ngày càng nhiều trong các phong trào du kích chiến đấu, xây dựng xã ấp chiến đấu, tòng quân giết giặc, bao vây đồn bót, đi dân công hoả tiễn, thanh niên xung phong tham gia vận chuyển vũ khí, đạn dược... ở tuyến đường 1C đầy gian khổ và hy sinh nhưng anh chị em đã vượt qua và hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc. Trường học, nhà bảo sanh, trạm y tế được củng cố và xây dựng thêm. Phong trào văn nghệ của huyện, xã được thành lập và hoạt động phục vụ nhân dân; chợ được thành lập tiệm, quán mọc lên mua bán đông vui, không có trộm cắp. Chi bộ thì đảng viên phát triển đông hơn, từ chi bộ chuyển thành xã bộ, từ 40 đảng viên trở lên có xã uỷ, từ 7 đến 9 xã uỷ viên; tổ đảng ấp

chuyển thành chi bộ, chi uỷ có từ 2 đến 3 chi uỷ viên. Từ các phong trào hoạt động hiệu quả, các tổ chức ngày càng phát triển lớn mạnh trên mọi phương diện để sẵn sàng đấu tranh giành chính quyền, góp phần vào thắng lợi tổng công kích, tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân toàn miền Nam vang dội khu vực và thế giới.

Sau thất bại của cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa mùa Xuân năm 1968 của quân và dân miền Nam, “chiến tranh cục bộ” của Mỹ- Ngụy thất bại, Mỹ lại tiến hành chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”, “Thay màu da trên xác chết”. Để thực hiện được âm mưu chiến lược bọn chúng đã dùng những thủ đoạn chính trị và ngoại giao xảo quyệt, cùng một lúc thực hiện ba kiểu chiến tranh: Giành dân, bóp nghẹt và huỷ diệt hết sức tàn khốc và thâm độc; chúng tập trung tăng cường lực lượng với quyết tâm bình định, đánh lấn chiếm lõm căn cứ quan trọng ở một số tỉnh lân cận và càn quét lấn chiếm U Minh Thượng và U Minh Hạ. Về lực lượng chúng tăng cường với số lượng đông và kinh nghiệm như : thủy quân, lục quân, không quân, điều động lực lượng sư đoàn, lữ đoàn, lực lượng Bảo an ở các nơi tiếp tục đóng đồn bót dày đặc ở tất cả các nơi. Về trang bị phương tiện và vũ khí chiến đấu, chúng tăng cường máy bay, trực thăng các loại, xe lội nước, xe thiết giáp, hạm đội, tàu chiến, đại bác; tăng cường vũ khí hiện đại hơn để chiến đấu với bộ đội ta; tàn độc hơn là chúng dùng chất độc hoá học triệt tiêu mà đến bây giờ người dân trong vùng bị ảnh hưởng hậu quả nặng nề. Về phía ta lực lượng ngày càng lớn mạnh, vũ khí được trang bị nhiều hơn, cùng với được sự ủng hộ, giúp đỡ, che chở của nhân dân tạo được động lực, khí thế, lòng căm thù giặc sâu sắc, Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Thuận đoàn kết một lòng, tập trung vào việc đánh phá bình định lấn chiếm bằng ba mũi giáp công, lấy xã ấp làm địa bàn chính để đánh địch. Địch càng hung hăng đánh chiếm thì quân ta càng chiến thắng, tin chiến thắng của Quân và Dân ta vang dội khắp nơi buộc địch phải buông súng đầu hàng, kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.

III- ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN- KINH TẾ XÃ HỘI

Huyện Vĩnh Thuận là một trong bốn huyện thuộc vùng U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Trung tâm huyện nằm cách trung tâm thành phố Rạch Giá 80km đường bộ về hướng Đông Nam và cách thành phố Cà Mau 50km về hướng Đông Bắc.

Đường thủy có mạng lưới sông ngòi chằng chịt, phân bố rộng khắp, đặc biệt có tuyến sông Cái Lớn, Sông Xáng Chắc Băng thuộc đường thủy phía Nam nối liền hệ thống đường thủy từ Thành phố Hồ Chí Minh về Cà Mau đi ngang qua trung tâm huyện với chiều dài trên 40km. Ngoài ra có tuyến kênh Làng Thứ 7 nối sông Xáng Chắc Băng ra biển Tây, là tuyến kênh dẫn nước ngọt chính cho vùng U Minh Thượng, có Sông Cái Chanh, Sông xáng Cạnh Đền và hàng nghìn kilomet kênh cấp II, cấp III và kênh nội đồng làm nhiệm vụ tưới, tiêu cho đồng ruộng, đồng thời là hệ thống giao thông thủy quan trọng trên địa bàn.

Đường bộ có tuyến Quốc lộ 63 nối từ Quốc lộ 61 từ Rạch Giá đi thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, thành phố Cần Thơ đến Thành phố Hồ Chí Minh và An Giang, Đồng Tháp. Đồng thời Quốc lộ 63 nối liền với đường Xuyên Á, Quốc lộ 1 về Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng và tương lai đến những năm gần đây có tuyến đường kết nối với đường cao tốc Bắc- Nam và đường Hồ Chí Minh từ đó sẽ hình

thành một mạng lưới giao thông hoàn chỉnh trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các Thành phố lớn trên cả nước.

Với vị trí địa lý và điều kiện giao thông thủy bộ như trên đã tạo điều kiện thuận lợi trong giao lưu trao đổi hàng hóa với các địa phương khác trong vùng và liên vùng, tạo ra những lợi thế nhất định cho huyện Vĩnh Thuận trong phát triển kinh tế - xã hội những năm tới.

Tuy nhiên, do vị trí nằm ở vùng sâu, xa biển và cuối nguồn nước ngọt nên gặp rất nhiều khó khăn trong phát triển sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

Địa hình: Địa hình tương đối bằng phẳng, cao độ từ khoảng 0,2-0,8m so với mực nước biển, chia làm 3 cấp độ. Đây là vùng nước giữa triều Biên Tây qua sông, Cống Cái Lớn và triều biển Đông qua sông Ông Đốc và hệ thống kênh rạch ở Bạc Liêu nên thường xuyên nhiễm mặn trong thời gian dài, nếu kiểm soát tốt nguồn nước có thể phát triển mô hình lúa 02 vụ, nuôi tôm - lúa, tôm chuyên canh, trồng màu xen canh.

Khí hậu: Huyện Vĩnh Thuận thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa đặc trưng với hai mùa mưa nắng rõ rệt. Mùa mưa bắt đầu vào khoảng tháng 5 và kết thúc vào đầu tháng 11. Vùng này ít có hiện tượng bão lụt, hướng gió chủ yếu là hướng Tây Nam.

Phân bố dân cư: Huyện có tổng diện tích tự nhiên là 39.443,9 ha, được chia thành 08 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 07 xã và 01 thị trấn, có 50 ấp, 04 khu phố; có 22.789 hộ, 94.648 khẩu, mật độ dân số 236 người/km². Đa số người dân sinh sống bằng nghề nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản cư trú tập trung theo các cụm dân cư, dọc theo lộ giao thông và các kênh rạch.

Các di tích văn hóa - lịch sử: Huyện có 02 di tích lịch sử được công nhận cấp quốc gia là Khu di tích Vườn tràm Ban Biện Phú, thị trấn Vĩnh Thuận và di tích Khu tập kết 200 ngày đêm Vàm Chắt Bông, xã Phong Đông. Các di tích được công nhận cấp tỉnh như: Khu di tích Ranh Hạt, xã Vĩnh Thuận (là nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh Kiên Giang), Khu di tích Xẻo Gia, xã Vĩnh Bình Bắc (khu căn cứ của Tỉnh ủy Kiên Giang thời kháng chiến chống Mỹ giai đoạn (1966 - 1969). Ngoài ra còn có một số di tích như: Kè Một, di tích Đồng Tranh, di tích Trường Thiếu sinh quân, di tích Cạnh Đèn,... Song song đó trên địa bàn huyện còn có các cơ sở thờ tự, các chùa Khmer với các kiến trúc độc đáo như: Chùa Chắt Bông xã Phong Đông; Chùa Chắt Bông Mới, thị trấn Vĩnh Thuận; Chùa Kênh 2, xã Vĩnh Phong; Chùa Đồng Tranh, Chùa Kè Một, xã Vĩnh Bình Bắc; Có nhiều cơ sở thờ tự của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn như: Phật giáo, Cao đài, Tịnh độ cư sỹ, Hòa hảo... đáp ứng được nhu cầu tính ngưỡng của người dân. Với một số loại hình văn hóa phi vật thể như: Đội ca múa Dù kê, xã Vĩnh Bình Bắc, xã Phong Đông; có các câu lạc bộ đàn ca tài tử... là điều kiện cho phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp kết hợp di tích văn hóa lịch sử trong chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

IV- NHỮNG THÀNH TỰU CƠ BẢN SAU 60 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Những thành tựu chủ yếu qua 60 năm xây dựng và phát triển.

Trong 60 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã không ngừng kế thừa, phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, nêu cao tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, tích cực tranh thủ sự trợ giúp của Trung ương, của Tỉnh để từng bước xây dựng huyện ngày càng phát triển toàn diện và đạt nhiều thành tựu trên các lĩnh vực.

Thành tựu về kinh tế:

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, gắn với tiềm năng thế mạnh của từng lĩnh vực ngành và từng vùng, địa phương, tăng dần tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại - dịch vụ; giảm tỷ trọng nông nghiệp - thủy sản. Đến năm 2020 tỷ trọng ngành nông nghiệp - thủy sản chiếm 46,33%; tỷ trọng công nghiệp-xây dựng chiếm 17,62%; tỷ trọng thương mại - dịch vụ chiếm 36,05%.

Kinh tế nông nghiệp phát triển theo hướng bền vững, đa dạng cây trồng vật nuôi, lúa, tôm là sản phẩm chủ lực trở thành thế mạnh cung ứng xuất khẩu hàng hóa. Tổng giá trị sản xuất bình quân trên một diện tích đất hàng năm tăng trên 10%. Hoạt động của kinh tế tập thể ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả có nhiều sản phẩm OCOP 3 sao.

Các ngành thương mại - dịch vụ phát triển nhanh, phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân. Thị trấn Vĩnh Thuận được công nhận đô thị loại V, đã kêu gọi đầu tư xây dựng mới các chợ bách hóa, khu chợ nông sản và chợ đêm, hình thành hệ thống siêu thị nhỏ như cơ sở kinh doanh thế giới di động - điện máy xanh, bách hóa xanh, đầu tư xây mới chợ xã Vĩnh Bình Bắc, xã Vĩnh Bình Nam, các xã còn lại đều có điểm mua bán tập trung; các dịch vụ bưu chính - viễn thông được phát triển nhanh như sóng di động trên toàn địa bàn; hệ thống ngân hàng, tài chính tín dụng được mở rộng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân (phát triển 3 ngân hàng: Kiên Long Bank, Sacombank, Liên Việt, 01 quỹ tín dụng nhân dân). Trên địa bàn huyện huyện nay có 199 doanh nghiệp, 810 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động, tạo thuận lợi cho việc sản xuất và mua bán của người dân.

Các ngành nghề chế biến thủy sản, lương thực, cơ khí sửa chữa, đã từng bước phát triển trên địa bàn; các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng cơ bản luôn được quan tâm đầu tư phát triển. Hệ thống giao thông chuyển biến rõ nét, đến nay đã có 100% các xã có đường ô tô đến trung tâm xã, giao thông liên xã, liên ấp thông suốt đi lại dễ dàng cả 2 mùa mưa nắng, cụ thể trong thời gian qua đã đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng 73,7km đường nhựa hoặc bê tông đạt chuẩn, cứng hóa và bê tông hóa 320,49km đường trục ấp, liên ấp; đường ngõ xóm không còn lầy lội vào mùa mưa. Đặc biệt việc Trung ương đầu tư xây dựng 2 cầu Sông Cái Lớn và Cái Bé (hoàn thành vào đầu năm 2014) và ngày càng mở rộng Quốc lộ 63 đã tạo điều kiện vô cùng quan trọng đối với huyện, từ đó có nhiều công ty, doanh nghiệp đến địa bàn đầu tư, xây dựng, liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông thủy sản đã thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế - xã hội, đời sống vật chất lẫn tinh thần của Nhân dân huyện phát triển nhanh chóng, góp phần tích cực

vào nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Hệ thống đê bao, thủy lợi, nước sạch điện dân dụng đã được đầu tư xây dựng phục vụ tốt cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân. Toàn huyện Vĩnh Thuận có 7/7 xã đạt chuẩn nông thôn mới, Thị trấn Vĩnh Thuận đạt Đô thị loại V; có xã đang về đích xã Nông thôn mới nâng cao (Bình Minh, Vĩnh Phong). Công nhận huyện Vĩnh Thuận đạt chuẩn Huyện nông thôn mới năm vào 2020.

Thành tựu về giáo dục: Sự nghiệp giáo dục được quan tâm đầu tư đồng bộ từ nguồn ngân sách và công tác xã hội hoá giáo dục trong nhân dân được nâng cao cả về chất lượng giảng dạy lẫn xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất. Giáo dục đại trà lẫn mũi nhọn có bước chuyển biến rõ nét, số học sinh tốt nghiệp các cấp, học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh hàng năm đều tăng. Trình độ đội ngũ nhà giáo được nâng lên, với 91,15% giáo viên các cấp học đạt trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn; Vĩnh Thuận có 30 đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện, những năm qua đã xây dựng và duy trì đạt chuẩn quốc gia 20/30 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và mức độ 2. Giáo dục và đào tạo có tiến bộ trên nhiều mặt; huy động tốt các nguồn lực xã hội để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ bản đáp ứng đủ các cấp học, ngành học. Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt kế hoạch đề ra. Chất lượng dạy và học được nâng lên, kết quả học sinh tốt nghiệp, lên lớp đúng thực chất. Duy trì huyện đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. Công tác xã hội hoá giáo dục được các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng. Hội khuyến học từ huyện đến cơ sở được củng cố, duy trì hoạt động; làm tốt việc trao học bổng, khen thưởng học sinh và hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó học khá, giỏi. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên mở rộng hình thức đào tạo, phối hợp tổ chức tốt các lớp ngoại ngữ, tin học, đại học, trung cấp, dạy nghề và bổ túc văn hóa.

Thành tựu về lĩnh vực văn hoá, thông tin, thể dục - thể thao: Có bước phát triển toàn diện cả chiều rộng, lẫn chiều sâu, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung từng bước nâng lên chất lượng; tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị của Đảng bộ và nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có bước phát triển và đạt kết quả tích cực. Quản lý nhà nước về hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá được tăng cường. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống được chú trọng; khôi phục và phát huy hiệu quả một số loại hình nghệ thuật, lễ hội, thể thao truyền thống như: Duy trì các câu lạc bộ đờn ca tài tử, hát nhau nghe và hàng năm tổ chức liên hoan tiếng hát quê hương, đờn ca tài tử, ca múa Dù Kê, đua thuyền... góp phần nâng cao giá trị giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống tốt đẹp, tinh thần đoàn kết trong Nhân dân. Quản lý, khai thác tốt các khu di tích trên địa bàn. Các xã, thị trấn có trung tâm văn hoá, nhà thiếu nhi huyện, có cơ sở kinh doanh hoạt động KARAOKE, nhiều sân bóng đá và một số câu lạc bộ bi da phục vụ nhu cầu văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi giải trí cho nhân dân.

Thành tựu về y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Mạng lưới y tế bao phủ rộng khắp, trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp; chất lượng đội ngũ y tế được nâng lên, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trung tâm y tế huyện đạt chuẩn Bệnh viện hạng II về cơ sở vật chất. Đội ngũ ngành y tế ngày càng nâng lên chất lượng chuyên môn, phục vụ trong khám và điều trị, tỉ lệ bác sĩ ngày càng nhiều bình quân 23,4 bác sĩ/vạn dân; 100% ấp, khu phố có đội ngũ nhân viên tổ y tế; xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, các chương trình mục tiêu y tế quốc gia. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế càng cao so với tổng dân số. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh 100%. Hàng năm, trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt. Trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng ngày càng giảm thấp. Công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện có hiệu quả; ý thức phòng bệnh, giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong cộng đồng có nâng lên. Công tác dân số-gia đình-trẻ em có chuyển biến tiến bộ, đặc biệt huyện đã sớm thanh toán bệnh phong năm 2017.

Thành tựu về chính sách người có công và an sinh xã hội; Chính sách đối với người có công và công tác an sinh xã hội được triển khai nghiêm túc, đúng, đủ đối tượng, tạo hiệu ứng tốt trong xã hội. Toàn huyện hiện còn 793 đối tượng người có công hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên và có 3.270 đối tượng hưởng bảo trợ xã hội, hộ gia đình chăm sóc người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp hằng tháng được chi trả đầy đủ, kịp thời. Quan tâm xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách, hiện nay không còn đối tượng chính sách phải ở nhà tạm; hầu hết gia đình người có công cách mạng mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình ở khu dân cư; Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng đến suốt đời. Hệ thống nghĩa trang liệt sỹ các xã được đầu tư sửa chữa, nâng cấp khang trang, sạch đẹp; luôn là nơi để tri ân các anh hùng liệt sỹ và giáo dục truyền thống cách mạng của quê hương cho thế hệ hôm nay và mai sau.

Thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội; chi trả các chế độ bảo trợ xã hội đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng; quan tâm xây dựng nhà cho hộ nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Công tác đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm và giảm nghèo được thực hiện với nhiều biện pháp đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân. Công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm đạt kết quả tích cực; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm thấp đáng kể. Bình quân hàng năm tư vấn giới thiệu việc làm và tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng đáng kể.

Thành tựu về quốc phòng, quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Luôn được giữ vững; xây dựng LLVT ngày càng vững mạnh cả về số lượng và chất lượng. Hiện nay các xã thị trấn thành lập chi bộ quân sự, Chỉ huy trưởng Quân sự xã, thị trấn có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên đều được cơ cấu vào cấp ủy, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên chiếm tỉ lệ khá cao; các xã, thị trấn trọng điểm về quốc phòng- an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc, gắn kinh tế xã hội với bảo đảm

quốc phòng, an ninh. Công tác hậu phương quân đội, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng ấp, tổ, hộ an toàn luôn được chú trọng, nhiệm vụ tuần tra, “sẵn sàng chiến đấu” bảo đảm, giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu.

Lực lượng công an huyện và cơ sở được củng cố, kiện toàn; các xã, thị trấn được bố trí công an chính quy. Phát huy tốt vai trò nòng cốt của lực lượng công an trong công tác đấu tranh trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Thực hiện có hiệu quả Đề án khu dân cư tự quản về an ninh trật tự và phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Qua đó, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tranh thủ được sự ủng hộ của Nhân dân trong phát hiện, tố giác, truy bắt tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Năm 2023 có 92,45% cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

Các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được thực hiện đúng quy định của pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội với bình quân trên 90% việc thụ lý được xử lý hàng năm. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có bước chuyển biến tích cực; tiếp nhận và giải quyết kịp thời, dứt điểm nhiều trường hợp vướng mắc, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thành tựu về xây dựng chính quyền: Công tác xây dựng chính quyền có nhiều đổi mới, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình hiện nay. Vai trò giám sát của HĐND, hiệu lực quản lý, điều hành của UBND các cấp được phát huy. Dân chủ được mở rộng, từng bước thực hiện tốt hơn phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”. Hoàn thành việc xây dựng khu Trung tâm hành chính và bố trí các cơ quan chuyên môn làm việc nền nếp, hiệu quả; hệ thống một cửa được trang bị đầy đủ trang thiết bị, cán bộ, công chức có trình độ năng lực chuyên môn tốt, lễ lối, tác phong làm việc khoa học, thái độ ứng xử chuẩn mực. Thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy để đối thoại, giải quyết những những vấn đề bức xúc, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo giải quyết hồ sơ kịp thời, chính xác, đúng quy định, từng bước nâng cao hiệu quả phục vụ và sự hài lòng cho người dân.

Thành tựu về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể: Ngày càng mở rộng đều khắp các địa bàn dân cư, ấp, khu phố, chi tổ hội thực sự trở thành cầu nối giữa Nhân dân với Đảng. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và các hình thức tập hợp quần chúng vào các tổ chức hội đoàn thể khá cao chiếm 62,45% đối tượng. Tập trung chú trọng hướng về cơ sở; đi sâu tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của nhân dân, quan tâm đến lợi ích của quần chúng và cộng đồng xã hội, nắm được những khó khăn vướng mắc, bức xúc nảy sinh từ đời sống, kịp thời phản ánh và cùng với Đảng, chính quyền tập trung giải quyết ngay từ cơ sở. Qua đó, tạo được niềm tin và thu hút đông đảo đoàn, hội viên, các tầng lớp nhân dân tham gia vào các chương trình phát triển KT - XH, phát huy

được tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm, hăng say thi đua lao động sản xuất làm giàu cho gia đình, góp phần xây dựng quê hương đất nước.

Thành tựu về công tác xây dựng Đảng: Trong 60 năm qua, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn được đặc biệt chú trọng, xác định đây là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên và được tiến hành toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức cán bộ. Tổ chức Đảng ngày càng phát triển, 100% ấp, khu phố có tổ chức đảng, toàn Đảng bộ có 42 chi, đảng bộ trực thuộc Huyện uỷ; 125 chi bộ trực thuộc Đảng uỷ với tổng số 3.347 đảng viên. Công tác giáo dục chính, trị tư tưởng luôn được chú trọng; việc tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước ngày càng được đổi mới và hiệu quả. Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới được tăng cường. Kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, có sức lan tỏa trong xã hội góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; nội bộ cấp ủy luôn đoàn kết, thống nhất; uy tín của Đảng bộ với Nhân dân được củng cố, tăng cường. Đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và kiên quyết việc rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách, từ đó chất lượng của tổ chức Đảng và đảng viên không ngừng được nâng lên. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. chất lượng sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng đạt kết quả tốt; nội dung sinh hoạt theo chuyên đề được mở rộng; Công tác đánh giá, phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức đảng theo đúng quy định, tỉ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ 90,48%; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 82,65%.

- Công tác cán bộ được thực hiện đúng quy trình, quy định; việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả đạt được những kết quả quan trọng. Khi mới thành lập huyện, đội ngũ cán bộ đảng viên còn rất ít và yếu. Đến nay, đội ngũ cán bộ từ huyện đến xã, thị trấn điều đạt chuẩn, đảm bảo đúng cơ cấu, chất lượng, trưởng thành về mọi mặt và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ. Nhận xét, đánh giá cán bộ đúng quy trình, quy định; Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ trẻ, cán bộ nữ tăng về số lượng và nâng cao chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay. Việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đảm bảo

đúng quy trình đề ra. Đến cuối năm 2023, có 100% cán bộ chủ chốt cấp huyện, xã, thị trấn đạt chuẩn. Công tác kiểm tra, giám sát tiếp tục được tăng cường. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vụ việc nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kỷ luật nghiêm đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, kiến nghị đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Những thành tựu đạt được trong 60 năm qua đã khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, năng động của các cấp ủy Đảng, sự điều hành, quản lý chặt chẽ của chính quyền, sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận, đoàn thể, đặc biệt sự đóng góp tích cực của nhân dân huyện nhà. Đây là tiền đề vững chắc, động lực thúc đẩy huyện tiếp tục phát triển mạnh hơn nữa trong thời gian đến.

V- NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG LỚN CỦA HUYỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Vĩnh Thuận với những thành quả đạt được qua 60 năm xây dựng đã tạo tiền đề quan trọng để đẩy nhanh tốc độ phát triển. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân tiếp tục được phát huy; đội ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn được nâng lên. Huyện được sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương, tỉnh; hệ thống giao thông thuận lợi, quan trọng như đường Cao tốc Bắc- Nam; đường Hồ Chí Minh, Quốc Lộ 63 kết nối đường Xuyên Á, kết nối các tỉnh, thành, các trung tâm kinh tế trong cả nước cùng với điều kiện tự nhiên thuận lợi, có điều kiện phát triển kinh tế nông nghiệp, thương mại- dịch vụ và du lịch. Đảng, Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách đặc thù đối với vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn nói chung và các tỉnh Tây Nam bộ nói riêng trong đó có Kiên Giang. Nhân dân trong huyện có truyền thống yêu nước, đoàn kết, luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, tin tưởng vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới. Đảng bộ, chính quyền đã có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị... Đó là thuận lợi và thời cơ để huyện phát triển trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, huyện Vĩnh Thuận còn những khó khăn nhất định đó là: quy mô kinh tế nhỏ; nguồn lực đầu tư tại chỗ còn hạn chế; kết cấu hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ; lĩnh vực văn hóa- xã hội còn nhiều vấn đề đang đặt ra cần phải giải quyết; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao. Trong khi đó dự báo tình hình an ninh khu vực và trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; kinh tế trong nước, của tỉnh, huyện có xu hướng phát triển khả quan nhưng cũng đi đôi với nhiều rủi ro, thách thức; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Những nhân tố trên đòi hỏi Đảng bộ, Nhân dân trong huyện phải ra sức phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thách thức để xây dựng huyện Vĩnh Thuận phát triển nhanh và bền vững.

Trong thời gian tới huyện tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể trong nhiệm kỳ 2020-2025 đó là:

Tiếp tục xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền; củng cố và phát huy sức mạnh đại

đoàn kết các dân tộc; tăng cường đội mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội; năng động, sáng tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chuỗi liên kết giá trị; xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ; tập trung phát triển thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh cải cách hành chính. Đảm bảo duy trì tăng trưởng kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa-xã hội; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Xây dựng huyện Vĩnh Thuận đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.

Mục tiêu tổng quát.

Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định 9 mục tiêu cụ thể, 3 khâu đột phá, 7 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm; trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ đột phá về “Xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực và cải thiện môi trường đầu tư. Tạo bước đột phá trong thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển công nghiệp, dịch vụ, tăng thu ngân sách” nhằm đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân. Phấn đấu xây dựng các xã đạt xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; thị trấn Vĩnh Thuận đạt đô thị loại IV; nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của huyện, phấn đấu đạt Huyện nông thôn mới nâng cao trong thời gian tới.

Phấn đấu đến năm 2025 đạt và vượt các chỉ tiêu:

Phấn đấu đến năm 2025 đạt và vượt chỉ tiêu: (1)- Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp-xây dựng bình quân hằng năm tăng 9,3% (theo giá 2010), trong đó nông nghiệp, công nghiệp- xây dựng tăng hàng năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ (theo giá hiện hành) tăng 10,6%. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 70 triệu đồng. (2)- Tổng sản lượng lúa 481 ngàn tấn trở lên. Tổng sản lượng nuôi thủy sản trên 158 ngàn tấn, trong đó sản lượng tôm 86 ngàn tấn. (3)- Thu ngân sách hằng năm đạt, vượt chỉ tiêu đề ra. Chi ngân sách theo kế hoạch, đúng quy định. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn 4.459 tỷ đồng. Hằng năm triển khai, thực hiện hoàn thành sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình giao thông, thủy lợi. Đến năm 2025, hộ sử dụng điện an toàn đạt 99,97% và hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó nước sạch đạt 65% trở lên. (4)- Phấn đấu xây dựng từ 02 xã trở lên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó 01 xã kiểu mẫu; thị trấn Vĩnh Thuận đạt chuẩn đô thị loại IV; giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới. (5)- Mỗi năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1% trở lên (theo chuẩn mới). Giới thiệu, giải quyết việc làm 3.500 người/năm (kể cả trong và ngoài nước). Đào tạo nghề 240 người/năm; lao động qua đào tạo đạt 67,95%. Dân số tham gia bảo hiểm y tế 92% trở lên. Tăng dân số tự nhiên 8‰. Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 6% trở xuống. (6)- Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường ở các cấp học bảo đảm chỉ tiêu rên giao. Giữ vững và

nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, đồng thời công nhận lại và công nhận mới 08 trường đạt chuẩn quốc gia. (7)- Hằng năm, có 95% ấp, khu phố, hộ gia đình, 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, 7/7 xã giữ vững danh hiệu văn hóa nông thôn mới, thị trấn Vĩnh Thuận đạt đô thị văn minh. (8)- Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao. Giữ ổn định chính trị, xã hội, làm giảm tội phạm; kiểm chế tai nạn giao thông; điều tra, khám phá án đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. (9)- Hằng năm có 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đảng viên tham gia sinh hoạt chi bộ đạt 90%; có 85% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; mỗi năm kết nạp mới đảng viên bảo đảm chỉ tiêu nghị quyết. Đến năm 2025, tập hợp quần chúng vào các tổ chức đoàn thể chiếm 60% trở lên so đối tượng; có 70% các chi, tổ, đoàn-hội hoạt động khá trở lên; 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý huyện và cán bộ chủ chốt, công chức xã, thị trấn đạt chuẩn theo quy định.

Các khâu đột phá

(1) Tập trung làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là các ngành nghề phục vụ khai thác tiềm năng, lợi thế của huyện và nhu cầu của thị trường lao động trong, ngoài nước.

(2) Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, nhất là giao thông đối ngoại, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và đô thị văn minh.

(3) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng khoa học-công nghệ, phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái mang tính bền vững, nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích canh tác.

*** Với các giải pháp trọng tâm**

1. Về phát triển kinh tế

- Tiếp tục phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của huyện phù hợp với quy hoạch vùng và định hướng tổng thể phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm”. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chú trọng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất và bảo quản sau thu hoạch, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái; nâng cao chất lượng vùng sản xuất lúa chất lượng cao theo mô hình tôm- lúa, lúa-màu. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông thủy sản với nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã. Phát huy tốt hơn nữa các tiềm năng, thế mạnh của huyện; có kế hoạch chuyên diện tích sản xuất lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao và thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác.

Giữ vững và khuyến khích phát triển diện tích trồng các loại rau màu ở những nơi đủ điều kiện, phân đấu bình quân hàng năm tăng sản lượng rau màu đều

tăng. Khuyến khích chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại tập trung, an toàn sinh học, kết hợp giảm dần chăn nuôi hộ gia đình, gắn với bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, nâng dần tỷ trọng giá trị chăn nuôi trong cơ cấu ngành nông nghiệp.

Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển nuôi thủy sản theo hướng đa dạng hóa các loại hình phù hợp với sinh thái và đặc điểm tự nhiên từng vùng, gắn với ứng dụng công nghệ cao và bảo vệ môi trường để phát triển bền vững. Tiếp tục mở rộng diện tích đất nuôi tôm; tranh thủ kêu gọi đầu tư cụm nuôi tôm công nghiệp kênh Hai Hăng-Vĩnh Phong, thu hút đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất giống thủy sản chất lượng cao; tăng cường quản lý chất lượng vật tư nông, thủy sản, vệ sinh an toàn hàng hóa. Phối hợp thực hiện có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ thông tin tìm kiếm thị trường tiêu thụ và xuất khẩu nông, thủy sản. Tích cực huy động các nguồn lực trong nhân dân, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, cùng với nguồn vốn của Nhà nước để đầu tư xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và thị trấn đô thị văn minh.

Triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp về ứng dụng khoa học công nghệ: Chủ động, tranh thủ sự liên kết hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng các chương trình, đề tài khoa học từ các viện, trường, sở ngành tỉnh để phát triển kinh tế-xã hội của huyện. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học-công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến, dịch vụ và quản lý; chú trọng xã hội hóa đối với hoạt động khoa học-công nghệ; xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện cho các đề tài khoa học được triển khai ứng dụng vào thực tiễn. Thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả cán bộ khoa học kỹ thuật, những người có sáng kiến trong sản xuất, kinh doanh.

Phát triển đa dạng các ngành thương mại dịch vụ phục vụ khai thác tiềm năng, thế mạnh của huyện: Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh. Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết, liên doanh, hợp đồng cung ứng vật tư và tiêu thụ nông thủy sản cho nông dân: Tạo điều kiện thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp. Phát triển kinh tế tập thể với nhiều loại hình hợp tác đa dạng, thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình hoạt động và cùng cố kiện toàn nâng lên chất lượng hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có; đồng thời tuyên truyền, khuyến khích thành lập hợp tác xã kiểu mới; phấn đấu hàng năm mỗi xã, thị trấn xây dựng 01 hợp tác xã trở lên. Thay đổi tập quán từ sản xuất nông nghiệp sang làm kinh tế nông nghiệp, từ mô hình kinh tế hộ sang kinh tế tập thể với nòng cốt là các tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, nhất là khâu sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Chủ trọng phát triển các ngành dịch vụ, nhất là giao thông vận tải, y tế, dịch vụ cung ứng vật tư nông thủy sản, xây dựng... Quy hoạch, sắp xếp và đầu tư chính trang trung tâm chợ Vĩnh Thuận nhằm thúc đẩy phát triển thương mại, xây dựng những giá trị về văn hóa, điểm đến tham quan, mua bán, gắn với phát triển du lịch

sinh thái nông nghiệp và liên kết du lịch các khu di tích trên địa bàn huyện và trong vùng. Tăng cường quản lý thị trường, thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng hoá và chống đầu cơ, gian lận thương mại. Đẩy mạnh hợp tác, giao thương với các huyện giáp ranh và các địa phương khác trong, ngoài tỉnh. Phối hợp xúc tiến quảng bá, giới thiệu đầu tư một số sản phẩm của huyện đã có thương hiệu (mắm, tôm khô, cua biển, dưa hoàng kim, khóm Ba Đình...) và truy xuất nguồn gốc những sản phẩm đủ điều kiện để phục vụ tốt hơn cho tiêu dùng và xuất khẩu.

Tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và tích cực huy động các nguồn lực trong nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức từ thiện để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, giao thương hàng hóa và đời sống của nhân dân, trong đó tập trung xây dựng giao thông nông thôn, điện, trường học, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết... Vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm được phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh. Kết hợp xã hội hóa với đầu tư bằng ngân sách để xây dựng, chỉnh trang chợ Kè Một, Vàm Chắt Bông, Đập Đá và tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh chợ bách hóa, chợ nông sản thị trấn Vĩnh Thuận. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng cơ bản, nhất là đối với các dự án của Trung ương, tỉnh đi qua địa bàn huyện như: đường cao tốc Bắc - Nam, đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 63, đường ven sông Cái lớn. Nâng cấp, mở rộng các tuyến giao thông trục chính từ huyện về xã và đường giao thông nông thôn theo chuẩn nông thôn mới năng cao, kiểu mẫu. Phát triển hệ thống thủy lợi, công để bảo đảm phục vụ sản xuất và nâng lên năng lực phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Quy hoạch, đầu tư xây dựng khu hành chính tập trung của huyện.

Thực hiện tốt các biện pháp thu ngân sách, tập trung thu đúng, thu đủ các nguồn thu trên các lĩnh vực và đạt kế hoạch đề ra; chi ngân sách phải bảo đảm các nhu cầu thiết yếu thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện, đúng nguyên tắc, chế độ, tiết kiệm và có kết dư để chi đầu tư phát triển. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi ngân sách; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các sai phạm. Nâng lên chất lượng hoạt động của các chi nhánh ngân hàng, tổ chức tín dụng và tập trung huy động tốt mọi nguồn vốn. Kêu gọi, tạo điều kiện để các tổ chức ngân hàng mở thêm chi nhánh tại huyện.

Tập trung phát triển mạnh công nghiệp tiểu thủ công nghiệp để tăng nhanh tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế: Quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tiếp cận các chính sách khuyến công, vay vốn để đổi mới công nghệ, duy trì và mở rộng quy mô sản xuất, hiệu quả hoạt động, hạ giá thành sản phẩm để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường; vận động, khuyến khích và hỗ trợ vốn để nhân dân đầu tư cơ giới hóa, sử dụng điện phục vụ sản xuất. Khuyến khích, kêu gọi đầu tư phát triển các ngành chế biến thực phẩm, bảo quản sản phẩm nông thủy sản... Tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động, ít tiêu tốn nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường. Khôi phục, phát triển ngành nghề truyền thống nhằm tận dụng nguyên liệu sẵn có, lao động nông nhàn, tăng thu nhập cho người dân.

Tiếp tục điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất theo yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của huyện bảo đảm đồng bộ với các quy hoạch chuyên ngành, tránh chồng chéo, trong đó chú ý dành một phần đất để phát triển đô thị, cụm công nghiệp, du lịch sinh thái.... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân đối với việc khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường. Khuyến khích xã hội hóa tham gia vào việc cung cấp nước sạch ở nông thôn; nâng cấp các nhà máy nước hiện có và đưa vào sử dụng nhà máy nước Vĩnh Phong. Hướng dẫn nhân dân chỉnh trang khuôn viên từng nhà, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan nông thôn, đô thị xanh-sạch-đẹp, hạn chế tối đa rác thải nhựa. Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, nước thải, thoát nước các chợ, khu dân cư, cơ sở chế biến.... Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường; đưa nội dung bảo vệ môi trường vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các chương trình, dự án đầu tư, đồng thời làm tốt việc thẩm định, đánh giá tác động môi trường. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm tối đa thiệt hại do biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn.

2. Về văn hóa-xã hội

Rà soát, sắp xếp hệ thống trường, lớp theo kế hoạch và bố trí giáo viên phù hợp; tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, triển khai thực hiện phổ cập trung học phổ thông. Chỉ đạo phát triển ngành học mầm non; thực hiện tốt chủ trương giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng gắn với tăng cường hoạt động chuyên môn, thanh tra chuyên ngành và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, giảng dạy, học tập. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện mới. Phát huy tích cực Ban đại diện phụ huynh học sinh để tham gia có hiệu quả hoạt động của nhà trường, nhất là giáo dục lịch sử truyền thống yêu nước, tư tưởng chính trị, đạo đức công dân cho người dạy và người học, góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, gắn với xây dựng xã hội học tập, Hội khuyến học và các trung tâm học tập cộng đồng. Tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hướng nghiệp dạy nghề trong học sinh và thanh niên trong độ tuổi lao động theo nhu cầu của thị trường lao động và của xã hội.

Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, khu dân cư và mỗi gia đình. Nâng lên chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chú trọng xây dựng nếp sống văn minh, gia đình hạnh phúc, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, gắn với đầu tư phát triển một số môn thể thao thể mạnh của huyện. Tích cực huy động mọi nguồn lực xây dựng thiết chế văn hoá ở cơ sở, nhà thi đấu đa năng; khai thác và sử dụng có hiệu quả khu liên hợp thể thao huyện, nhà văn hóa xã, điểm sinh hoạt văn hóa ấp, khu

phổ. Tiếp tục mở rộng mạng lưới loa truyền thanh không dây, phủ sóng rộng khắp các khu dân cư. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, nhất là dịch vụ Internet, ngăn chặn thông tin xấu, bảo đảm an toàn thông tin mạng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống của các dân tộc; bảo vệ, trùng tu gắn với khai thác có hiệu quả các khu di tích hiện có; tranh thủ tỉnh đầu tư xây dựng hoàn thành khu di tích tập kết 200 ngày đêm Vàm Chác Bông. Tập trung quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng hiệu quả phòng truyền thống khu di tích Ranh Hạt; bia lưu niệm nơi làm việc của Huyện ủy trong kháng chiến chống Mỹ ở Đồng Tranh, xã Vĩnh Bình Bắc; Khu chứng tích và đền thờ các Anh hùng liệt sĩ, người có công tại vườn tràm Bang Biện Phú.

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và khám, chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai thực hiện tốt đề án của ngành y tế; tranh thủ tỉnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho huyện. Tiếp tục phát triển y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, kịp thời ngăn chặn không để xảy ra trên diện rộng. Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ y tế đủ số lượng và chất lượng; nâng lên tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, viên chức y tế. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Tăng cường kiểm tra, thanh tra an toàn vệ sinh thực phẩm, hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiếp tục thực hiện hoàn thành chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện tốt các chương trình dân số kế hoạch hoá gia đình, bảo đảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên theo kế hoạch.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là chăm lo gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội; giải quyết kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Triển khai xây dựng nhà tình nghĩa, nhà cho người nghèo theo kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các chương trình, mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển kinh tế-xã hội để giảm nghèo bền vững; xây dựng, nhân rộng các mô hình thoát nghèo hiệu quả trong đoàn viên, hội viên của các đoàn thể; duy trì vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo. Tạo điều kiện để người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như: chính sách phát triển sản xuất, tín dụng ưu đãi, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, giáo dục. Quan tâm giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động.

3. Về quốc phòng, an ninh và nội chính

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý điều hành của chính quyền và phát huy tốt vai trò tham mưu của lực lượng vũ trang trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng-an ninh. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các lực lượng vũ trang về phòng, chống âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn, kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch. Đổi mới, nâng lên chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh cho cán bộ và nhân dân. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội với củng cố quốc phòng-an ninh.

Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, làm tốt công tác nắm nguồn, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đảm bảo chất lượng đạt chỉ tiêu trên giao. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên có số lượng hợp lý, sát với yêu cầu nhiệm vụ; quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên. Tăng cường huấn luyện, diễn tập, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và sự phối hợp giữa các lực lượng trong xử lý tình huống phức tạp về quốc phòng-an ninh.

Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Làm tốt công tác nắm nguồn, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đảm bảo chất lượng, đạt chỉ tiêu trên giao. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên có số lượng hợp lý, sát với yêu cầu nhiệm vụ; quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên. Tăng cường huấn luyện, diễn tập, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và sự phối hợp giữa các lực lượng trong xử lý tình huống phức tạp về quốc phòng-an ninh.

Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, chú trọng phòng ngừa xã hội, trấn áp tội phạm hoạt động có tổ chức, sử dụng công nghệ cao, băng nhóm hoạt động theo kiểu xã hội đen, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, ma túy, kiềm chế tai nạn giao thông. Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn với xây dựng thế trận an ninh nhân dân; duy trì, nhân rộng các mô hình phòng chống tội phạm hoạt động có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện tốt việc phối hợp giữa Công an với Ban Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể và Công an các xã, huyện giáp ranh, tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, ý thức cảnh giác, tự phòng, tự chống, bảo vệ an ninh trật tự của người dân, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, bảo vệ trật tự kỷ cương xã hội. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về chính trị, có năng lực tổng hợp và sức chiến đấu cao, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện tốt chiến lược cải cách tư pháp, tạo sự chuyển biến toàn diện về đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân. Thực hiện công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án bảo đảm đúng pháp luật; phần đầu không để án dân sự quá hạn và số việc có điều kiện thi hành tồn đọng nhiều.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về tài chính, tài sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí và phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, báo chí và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện tốt cơ chế khuyến khích, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Về công tác Dân vận

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác Dân vận. Tiếp tục nâng lên nhận thức, tinh thần trách nhiệm của hệ thống chính trị về công tác dân vận trong tình hình mới; phát huy các loại hình dân chủ và vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác Dân vận và phong trào thi đua Dân vận khéo, đi đôi với đổi mới công tác Dân vận theo hướng thiết thực, hiệu quả, với cách làm sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận vì lợi ích cộng đồng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tập trung làm chuyên môn mạnh mẽ hơn nữa việc thực hiện công tác Dân vận chính quyền; quy chế dân chủ ở cơ sở các loại hình. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại với nhân dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe ý kiến góp ý, tâm tư tình cảm, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, qua đó kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong nhân dân. Tập trung xử lý dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, tiếp dân, hòa giải, đối thoại, cải cách thủ tục hành chính...

Tiếp tục nâng lên chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng, gắn với rà soát, sàng lọc, quản lý chặt chẽ đoàn viên, hội viên, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, hội quần chúng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Làm tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, Dân vận khéo và các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về công tác Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể.

Triển khai thực hiện tốt công tác dân tộc và các chính sách đối với đồng bào dân tộc, nhất là các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội nơi có đồng bào dân tộc. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và bảo tồn, phát huy các hoạt động văn hoá. Chăm lo đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong cộng đồng các dân tộc, kiên quyết đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch phá hoại và chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo; thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân, tạo điều kiện để các tôn giáo sinh hoạt theo quy định của pháp luật, vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sống tốt đời, đẹp đạo, tích cực đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu và vụ việc liên quan đến tôn giáo, dân tộc; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động vi phạm pháp luật.

5. Về xây dựng chính quyền

Đổi mới, nâng lên chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân 2 cấp, nhất là nội dung các kỳ họp, chất vấn, trả lời chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân. Phối hợp chặt chẽ giữa giám sát của Hội đồng nhân dân với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và giám sát của nhân dân.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp. Tăng cường quản lý quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường... Làm tốt việc phân bổ ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của thủ trưởng đơn vị. Thực hiện có hiệu quả đề án văn hóa công vụ; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước; phân cấp, phân quyền và phối hợp chặt chẽ trong lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, năng lực, uy tín, tận tụy với công việc, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra việc thực thi công vụ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thường xuyên củng cố, kiện toàn nâng lên chất lượng hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, từng bước xây dựng chính quyền điện tử; mở rộng, thực hiện có hiệu quả mô hình cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử. Khắc phục các hạn chế, yếu kém, nâng lên chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh của huyện. Nghiên cứu triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của Ủy ban nhân dân, phòng chuyên môn, công chức chính quyền từ huyện đến cơ sở. Nâng cao trách nhiệm các cấp, các ngành trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; tập trung xử lý các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài, giải quyết tốt ngay tại cơ sở khi mới phát sinh.

6. Về công tác xây dựng Đảng

Đổi mới phương pháp tổ chức học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng phù hợp với từng đối tượng, phát huy tính tự giác, tình thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, rèn luyện, nghiên cứu để nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị và phương pháp công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chú trọng công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gắn với củng cố, kiện toàn nâng lên chất lượng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, đề ra các chủ trương, nghị quyết phù hợp, sát với tình hình thực tế của Đảng bộ; kịp thời nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu

quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Linh hoạt, sáng tạo trong việc cụ thể hóa, triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng phù hợp với từng cấp, từng ngành, từng đối tượng; mở rộng dân chủ, tăng cường phản biện xã hội, đề cao trách nhiệm của cấp ủy, các cơ quan tham mưu trong việc đề ra chủ trương, nghị quyết phù hợp tình hình thực tế của Đảng bộ.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn nâng lên năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sinh hoạt của chi bộ, chú trọng sinh hoạt theo chuyên đề. Nâng cao vai trò, trách nhiệm giáo dục, quản lý chặt chẽ đảng viên nơi công tác và nơi cư trú theo quy định. Thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm bảo đảm đúng thực chất. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên đảm bảo chất lượng, quan tâm phát triển đảng trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, y tế, giáo dục, các chức danh ấp, khu phố, tổ nhân dân tự quản, tổ hợp tác, hợp tác xã, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi... Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Quan tâm công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; thực hiện tốt các Nghị quyết, Kết luận số Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và lựa chọn, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Có kế hoạch luân chuyển cán bộ bảo đảm đúng quy trình, quy định. Thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong từng khâu của công tác cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt từ huyện đến cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ mới. Quan tâm thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, trọng tâm là khắc phục có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm; kịp thời giải quyết những vấn đề khó khăn, nổi cộm, bức xúc ở cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải tiên phong, gương mẫu, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm để tạo sự lan tỏa, lôi cuốn cán bộ, đảng viên, nhân dân làm theo.

Tăng cường kiểm tra, giám sát về chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với tổ chức đảng và đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt; công khai kết luận, xử lý các sai phạm và rút kinh nghiệm ngăn ngừa sai phạm. Đổi mới phương pháp, quy trình,

nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng bảo đảm khoa học, dân chủ, chặt chẽ. Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy với thanh tra của chính quyền, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Cùng cố kiện toàn, nâng lên chất lượng hoạt động của ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của tập thể và cá nhân Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, nhất là phải có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, trọng dân, gần dân, hiểu dân, bám sát thực tiễn, gương mẫu, nói đi đôi với làm. Thường xuyên gặp gỡ lắng nghe, đối thoại, giải quyết các phản ánh, kiến nghị bức xúc của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

* Từ các phong trào thi đua yêu nước giết giặc lập công, tích cực đẩy mạnh phong trào tham gia sản xuất phát triển kinh tế xã hội trong suốt 60 năm đã đạt nhiều thành tựu quan trọng. Qua đó Đảng bộ và Nhân dân huyện Vĩnh Thuận vinh dự được Chủ tịch nước phong Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1994 và 4 xã được phong tặng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; gồm Vĩnh Hoà, Vĩnh Bình Bắc, Vĩnh Thuận, Vĩnh Phong (4 xã lớn trước đây); có nhiều tập thể và cá nhân được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ tặng Huân chương, huy chương, Cờ, Bằng khen. Đặc biệt năm 2010, 2015, 2020, 2023 huyện Vĩnh Thuận vinh dự được Chủ tịch nước tặng 02 Huân chương Lao động hạng Ba, 01 Huân chương Lao động hạng Nhì, 01 huân chương Lao động hạng Nhất.

Nhìn lại chặng đường qua 60 năm xây dựng và phát triển, tuy chưa dài nhưng Đảng bộ, quân và nhân dân huyện Vĩnh Thuận có quyền tự hào, tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền địa phương. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được thời gian qua, toàn Đảng bộ và Nhân dân trong huyện luôn đoàn kết, nhất trí, phát huy nội lực, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng các cấp và nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Vĩnh Thuận lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY VĨNH THUẬN